

Câu 1: Nếu biến được mô tả là biến định lượng có phân phối chuẩn, biến mô tả là biến định tính thì phương pháp thường dùng là:

- A. Phân tích phương sai (*)
- B. Phân tích phân biệt
- C. Phân tích bảng tiếp liên
- D. Kiểm định phi tham số

Câu 2: Nếu biến được mô tả là biến định lượng không có phân phối chuẩn, biến mô tả là biến định tính thì phương pháp thường dùng là:

- A. Kiểm định phi tham số (*)
- B. Phân tích phương sai
- C. Phân tích phân biệt
- D. Phân tích bảng tiếp liên

Câu 3: Nếu biến được mô tả là biến định tính, biến mô tả là biến định tính thì phương pháp thường dùng là:

- A. Phân tích bảng tiếp liên (*)
- B. Phân tích phương sai
- C. Phân tích phân biệt
- D. Kiểm định phi tham số

Câu 4: Kiểm tra mối quan hệ tuyến tính giữa hai biến được phụ thuộc là biến định lượng có phân phối chuẩn nên độc lập là biến định lượng có phân phối chuẩn, phương pháp thường dùng là:

- A. Hệ số tương quan (*)
- B. Phân tích tương ứng
- C. Hệ số tương quan

Câu 5: có bao nhiêu cách mã hóa biến định tính có mấy thứ bậc:

- A. Có 3 cách mã hóa (*)
- B. Có 2 cách mã hóa
- C. Chỉ có 1 cách mã hóa
- D. Có 4 cách mã hóa

Câu 6: Kiểm định thường dùng để kiểm định mối quan hệ giữa hai yếu tố hàng và cột của bảng chéo (Crosstab)

- A. Kiểm định chi bình phương (*)
- B. Kiểm định Student
- C. Kiểm định phương sai với từng yếu tố
- D. Kiểm định Gamma

Câu 7: Kiểm định dùng cho 2 nhóm tổng thể có liên hệ với nhau, ta dùng

- A. Kiểm định trung bình giữa hai mẫu phối hợp tương ứng từng cặp (*)
- B. Kiểm định trung bình của hai mẫu độc lập
- C. Kiểm định phương sai

Câu 8: Giao diện “ Data view” của SPSS là màn hình:

- A. Nhập liệu (*)
- B. Thiết kế biên
- C. Xử lý số liệu thống kê
- D. Mã hóa dữ liệu thống kê

Câu 9: Giao diện “ Variable View” của SPSS là màn hình:

- A . Thiết kế biến nhập liệu (*)
- B. Nhập thông tin từ bảng phỏng vấn
- C. Thiết kế loại biến cần xử lý
- D. Thiết kế các giá trị mã hóa của dữ liệu nghiên cứu

Câu 10: Các bước thực hiện phân tích dữ liệu Analyze/ Regression / Linear là thực hiện:

- A . Phân tích mô hình hồi quy tương quan tuyến tính (*)
- B. Phân tích phương sai hai chiều
- C. Phân tích nhân tố
- D. Vẽ biểu đồ phân tán thể hiện mối quan hệ của mô hình hồi quy 2 biến

Tailieu.vn

Đề thi 2011-2012

(*): đáp án đúng

Câu 1: Mục đích mô tả số liệu là:

- A. Tìm ra các đặc trưng của số liệu, các quan sát lạ, quan sát ngoại lai
- B. Tìm cách khắc phục hoặc loại bỏ quan sát lạ
- C. Tìm ra các đặc trưng của số liệu, các quan sát lạ, quan sát ngoại lai và cấu trúc dữ liệu (*)
- D. Tìm ra cấu trúc của dữ liệu để có phương pháp xử lý

Câu 2: Kiểm soát Kruskal – Wallis là loại kiểm định phi tham số để thay thế cho kiểm định

- A. One – way ANOVA (*)
- B. Kiểm định sự bằng nhau của 2 trị trung bình trong trường hợp 2 mẫu độc lập
- C. Kiểm định sự bằng nhau của 2 trị trung bình trong trường hợp tương ứng từng cặp
- D. Kiểm định Mann – Whitney

Câu 3: Kiểm định thường dùng nhất trong phân tích hồi quy tương quan là:

- A. Kiểm định t và kiểm định F
- B. Kiểm định white
- C. Kiểm định Park
- D. Kiểm định Chi – bình phương (*)

Câu 4: Nếu muốn so sánh trung bình của nhiều tổng thể có phân phối chuẩn riêng biệt, ta sử dụng phép kiểm định

- A. Paired – sample T test
- B. Independent – sample – T – test
- C. One sample – T – test
- D. One – way – ONAVO (*)

Câu 5: Nếu biến được mô tả là biến định tính, biến mô tả là định lượng thì phương pháp thường dùng là:

- A. Phân tích hiệp phương sai
- B. Hồi quy (tuyến tính, phi tuyến, bội tuyến tính,...)
- C. Phân tích phân biệt (*)
- D. Phân tích phương sai

Câu 6: Analyze/ Descriptive statistic/ Crosstabs, các bước này thực hiện:

- A. Phân tích bảng chéo thể hiện đặc tính của biến định tính
- B. Kiểm định phi tham số về mối quan hệ của hai biến
- C. Kiểm định Chi – bình phương về mối quan hệ của hai biến định tính (*)
- D. Phân tích bảng tần số thể hiện đặc tính của số liệu nghiên cứu

Câu 7: Hai loại thang đo đối với dữ liệu định tính (**đanh nghĩa vs thứ bậc**)

- A. Thang đo danh nghĩa và thang đo khoảng cách
- B. Thang đo khoảng cách và thang đo tỷ lệ
- C. Thang đo tỷ lệ và thang đo thứ bậc (*)
- D. Thang đo tỷ lệ và thang đo danh nghĩa

Câu 8: Analyze / Data/ Merge files/ Add cases...là công cụ dùng để:

- A . Nối các dòng (các trường hợp bảng câu hỏi nhập liệu) của nhiều file nhập liệu thành một file hoàn chỉnh (*)
- B. Nối các biến của nhiều file nhập liệu thành một file hoàn chỉnh
- C. Nối các thông tin dữ liệu của nhiều file lại với nhau
- D. Nối thông tin các biến được thiết kế để nhập thông tin lại

Câu 9: Kiểm định thường dùng để kiểm định mối quan hệ giữa 2 yếu tố hàng và cột của bảng chéo là:

- A. Kiểm định Gamma
- B. Kiểm định Student
- C. Kiểm định phương sai đối với từng yếu tố
- D . Kiểm định Chi – bình phương (*)

Câu 10: Nếu biến được mô tả là biến định lượng không có phân phối chuẩn, biến mô tả là biến định tính thì phương pháp thường dùng là:

- A. Phân tích bảng tiếp liên
- B . Kiểm định phi tham số (*)
- C. Phân tích phân biệt
- D. Phân tích phương sai

Câu 11: Analyze/ Compare means/ Paired sample T test, các bước này thực hiện:

- A. Kiểm định sự khác biệt trung bình của hai tổng thể trong trường hợp tổng thể không có phân phối chuẩn
- B . Kiểm định sự khác biệt trung bình của hai tổng thể trong trường hợp tương ứng từng cặp (*)
- C. Kiểm định sự khác biệt trung bình của hai tổng thể trong trường hợp hai mẫu độc lập
- D. Kiểm định phương sai cho sự khác biệt của trung bình của hai tổng thể

Câu 12: Kiểm định dấu (sign test) là loại kiểm định phi tham số thay thế cho kiểm định nào?

- A . Kiểm định sự bằng nhau của 2 trị trung bình trong trường hợp hai mẫu độc lập (*)
- B. Kiểm định sự bằng nhau của 2 trị trung bình trong trường hợp tương ứng từng cặp
- C. So sánh trung bình trong trường hợp phân tích phương sai một chiều
- D. So sánh trung bình mẫu với trung bình tổng thể

Câu 13: Kiểm định dấu và hạng Wilcoxon (Wilcoxon test) là loại kiểm định phi tham số thay thế cho kiểm định nào sau đây?

- A. Kiểm định Chi – Bình phương
- B. Kiểm định sự bằng nhau của 2 trị trung bình trong trường hợp hai mẫu độc lập
- C . Kiểm định sự bằng nhau của 2 trị trung bình trong trường hợp tương ứng từng cặp (*)
- D. So sánh trung bình trong trường hợp phân tích phương sai một chiều

Câu 14: Khi khai báo tên biến trên màn hình Variable view cần phải đặt

- A . Không được trùng với nhau và không có ký tự trắng (*)
- B. Tên biến không được nhiều hơn 8 ký tự

- C. Có thể đặt bất kỳ tên biến nào trên SPSS
- D. SPSS chấp nhận tất cả các tên biến khi khai báo

Câu 15: Nếu muốn so sánh trung bình của một tổng thể có phân phối chuẩn với một giá trị cụ thể nào đó, trong SPSS ta sẽ thực hiện phép kiểm định

- A. Independent – sample – T – test
- B. One – way – ANOVA
- C. One sample – T – test (*)
- D. Paired – sample – T – test

Câu 16: Trong kiểm định phi tham số, dữ liệu được sử dụng có phân phối

- A. Là phân phối bất kỳ, không có phân phối chuẩn và các phương sai tổng thể không bằng nhau (*)
- B. Có phân phối Student (t) và các phương sai tổng thể phải bằng nhau
- C. Có phân phối chuẩn và các phương sai tổng thể bằng nhau
- D. Có phân phối Chi – Bình phương và các phương sai tổng thể không bằng nhau

Câu 17: Nếu biến được mô tả là biến định lượng phân phối chuẩn, biến mô tả là biến định tính thì phương pháp thường dùng

- A. Phân tích phân biệt
- B. Kiểm định phi tham số
- C. Phân tích phương sai (*)
- D. Phân tích bảng tiếp liên

Câu 18: Hai loại thang đo đối với dữ liệu định lượng cấu là

- A. Thang đo thứ bậc và thang đo danh nghĩa
- B. Thang đo tỷ lệ và thang đo thứ bậc
- C. Thang đo danh nghĩa và thang đo khoảng cách
- D. Thang đo khoảng cách và thang đo tỷ lệ (*)

Câu 19: Dữ liệu trong nghiên cứu cơ bản được phân chia làm bao nhiêu loại?

- A. Ba loại dữ liệu
- B. Hai loại dữ liệu (*)
- C. Năm loại dữ liệu
- D. Bốn loại dữ liệu

Câu 20: Kiểm định McNemar là loại kiểm định phi tham số thay thế cho kiểm định nào sau đây?

- A. Kiểm định sự bằng nhau của 2 trị trung bình trong trường hợp 2 mẫu độc lập
- B. Kiểm định sự bằng nhau của 2 trị trung bình trong trường hợp tương ứng từng cặp (*)
- C. Kiểm định Chi – Bình phương
- D. Kiểm định Mann – Whitney

Câu 21: Trong mô hình phân tích nhân tố, kiểm định “ Bartlett’s test of sphericity” là để

- A. Xem xét giả thuyết các biến không tương quan trong tổng thể
- B. Xem xét mức độ các giả thuyết tương quan trong tổng thể (*)
- C. Cho biết mối tương quan giữa các cặp biến
- D. Xem xét phần chênh lệch giữa các hệ số tương quan

Câu 22: Analyze/ Compare means/ One way ANOVA, các bước này thực hiện:

- A. Kiểm định sự khác biệt trung bình của hai tổng thể trong trường hợp tương ứng từng cặp
- B. Kiểm định phương sai cho sự khác biệt của trung bình hai tổng thể
- C. Phân tích phương sai một chiều (một nhân tố) (*)
- D. Kiểm định sự khác biệt trung bình của hai tổng thể trong trường hợp hai mẫu độc lập

Câu 23: Giao diện “Data View” của SPSS là màn hình

- A. Xử lý số liệu thống kê
- B. Nhập liệu (*)
- C. Thiết kế biến
- D. Mã hóa dữ liệu thống kê

Câu 24: Kiểm định Mann – Whitney là loại kiểm định phi tham số thay thế cho kiểm định nào?

- A. Kiểm định Mann – Whitney
- B. Kiểm định sự bằng nhau của 2 trị trung bình trong trường hợp tương ứng từng cặp
- C. Kiểm định phương sai
- D. Kiểm định sự bằng nhau của 2 trị trung bình trong trường hợp hai mẫu độc lập (*)

Câu 25: Analyze/ Compare means/ Independent – sample – T – test, các bước này thực hiện:

- A. Kiểm định sự khác biệt trung bình của hai tổng thể trong trường hợp tương ứng từng cặp
- B. Kiểm định phương sai cho sự khác biệt của trung bình hai tổng thể
- C. Kiểm định sự khác biệt trung bình của hai tổng thể trong trường hợp hai mẫu độc lập (*)
- D. Kiểm định sự khác biệt trung bình của hai tổng thể trong trường hợp tổng thể không có phân phối chuẩn

Câu 26: Trong nghiên cứu, biến định tính thông thường có bao nhiêu loại?

- A. 2 (*)
- B. 7
- C. 4
- D. 6

Câu 27: Nếu biến được mô tả và biến mô tả điều là biến định lượng thì phương pháp thường dùng là

- A. Phân tích hiệp phương sai
- B. Hồi quy (tuyến tính, phi tuyến tính, bội tuyến tính,..) (*)
- C. Phân tích phương sai
- D. Phân tích phân biệt

Câu 28: Trong phân tích nhân tố, công cụ “Eigenvalue” có ý nghĩa là

- A. Thông số thể hiện phần biến thiên được giải thích bởi mỗi nhân tố (*)
- B. Xem xét mức độ các giả thuyết tương quan trong tổng thể
- C. Chỉ số dùng để xem xét độ thích hợp trong phân tích nhân tố S
- D. Chỉ số dùng để xem xét phần chênh lệch giữa các hệ số tương quan

Câu 29: Dữ liệu trong nghiên cứu cơ bản được thu nhập bằng bao nhiêu thang đo

- A. 5
- B. 2
- C. 4 (*)
- D. 7

Câu 30: Nếu muốn so sánh trung bình của hai tổng thể có phân phối chuẩn riêng biệt, ta sẽ thực hiện phép kiểm định

- A. Kiểm định phương sai để so sánh trung bình của hai mẫu độc lập (*)
- B. So sánh trung bình trong trường hợp 2 mẫu độc lập
- C. So sánh bằng cách tính trung bình cho từng nhóm rồi kết luận
- D. So sánh trung bình trong trường hợp hai mẫu tương ứng từng cặp

Tailieu.vn